

Số: 138/NQ-HĐTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Hợp đồng ủy quyền thực hiện các thủ tục thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung giữa Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 là Bên ủy quyền và Tổng công ty Điện lực miền Nam là Bên nhận ủy quyền

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-EVN ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-EVN ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-HĐTV ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản trị trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-HĐTV ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định Phân cấp Quản lý của Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Văn bản số 4636/EVN-QLV ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc xử lý sở hữu chéo trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 4035/EVN-QLV ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc chuyển nhượng phần vốn của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 (EVNPLCC3) tại CHP;

Căn cứ Văn bản số 2033/TVĐ3-KT ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 về việc hỗ trợ thoái vốn của PECC3 tại CHP theo hợp đồng ủy quyền;

Căn cứ Tờ trình số 6209/TTr-EVN SPC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc hỗ trợ thoái vốn của Công ty Tư vấn Xây dựng điện 3 tại Công ty CP Thủy điện miền Trung theo Hợp đồng ủy quyền thoái vốn giữa PECC3 và EVNSPC;

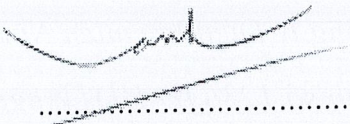
Căn cứ ý kiến biểu quyết bằng văn bản của các Thành viên Hội đồng thành viên sau khi xem xét Tờ trình số 6209/TTr-EVN SPC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất dự thảo Hợp đồng ủy quyền thực hiện các thủ tục thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung (CHP) giữa Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 (PECC3) là Bên ủy quyền và Tổng công ty Điện lực miền Nam là Bên nhận ủy quyền được đính kèm theo Tờ trình số 6209/TTr-EVN SPC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam.

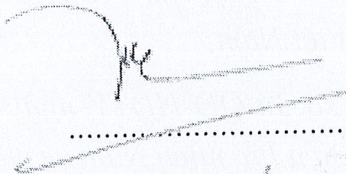
Điều 2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam ký Hợp đồng ủy quyền thực hiện các thủ tục thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung (CHP) với Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 theo nội dung được thông qua tại Điều 1; chỉ đạo triển khai và báo cáo hàng quý cho Hội đồng Thành viên về tiến độ thực hiện thoái vốn./.

Chủ tịch HĐQTV:



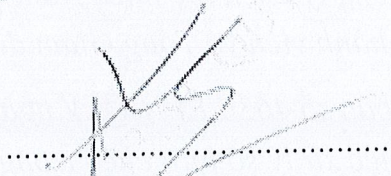
Nguyễn Văn Hợp

TV HĐQTV kiêm TGD:



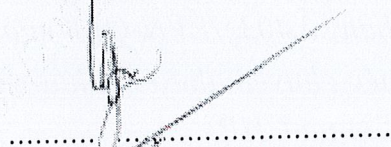
Nguyễn Phước Đức

TV HĐQTV:



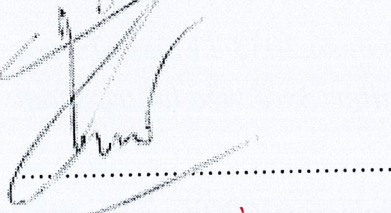
Lê Xuân Hải

TV HĐQTV:



Hoàng Văn Tuyền

TV HĐQTV:



Hoàng Minh Dũng

Nơi nhận:

- HĐQTV EVN;
- Các TV HĐQTV, TGD;
- PTGD Phạm Ngọc Lễ;
- Các Ban: KTGS, PC, TCKT;
- Lưu: VT, TH.Q.(01).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2022



Nguyễn Phước Đức

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 156/NQ - HĐQT

TP. Hồ Chí Minh ngày 4 tháng 08 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3**

Căn cứ Biên bản phiên họp bất thường lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản của Hội đồng quản trị số: 155/BB-HĐQT ngày 04/08/2022, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 thống nhất quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thống nhất chủ trương việc thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Thủy điện miền Trung với các nội dung như sau:
- Phương thức thực hiện thoái vốn: Theo hợp đồng ủy quyền cho EVNSPC thực hiện việc chuyển nhượng vốn đầu tư tại CHP;
 - Số lượng cổ phiếu thoái vốn: 53.379 cổ phiếu;
 - Giá trị sổ sách đầu tư: 220.790.000 đồng;
 - Giá thoái vốn: Công ty sẽ trình HĐQT xem xét trên cơ sở chứng thư thẩm định giá của đơn vị tư vấn.
- Điều 2.** Thống nhất việc ủy quyền cho quyền Tổng Giám đốc thực hiện việc vay nợ, các khoản thế chấp đảm bảo, bảo lãnh với giá trị nhỏ hơn 35% giá trị tổng tài sản Công ty được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất. Thời hạn ủy quyền đến năm 2027 hoặc có văn bản khác thay thế.
- Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ban hành. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh và Trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, HĐQT.

CTY CP TƯ VẤN XD ĐIỆN 3

SAO Y BẢN CHÁNH

Số 389 /TVĐ3-VP

Ngày .. 12 .. Tháng .. 12 .. Năm .. 2022 ..

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Như Hoàng Tuấn

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Như Hoàng Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Giữa Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 và Tổng công ty Điện lực miền Nam TNHH

V/v Thực hiện các thủ tục thoái vốn tại CTCP Thủy điện miền Trung

Số: 0336/CHP/2022/HĐ-PECC3-EVNSPC

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 358/NQ-HĐTV ngày 28/7/2021 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về xử lý sở hữu chéo trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 4636/EVN-QLV ngày 02/8/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc xử lý sở hữu chéo trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 4035/EVN-QLV ngày 21/07/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc chuyển nhượng phần vốn của EVNPECC3 tại CHP;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐQT ngày 04/08/2022 của Hội đồng Quản trị PECC3 về việc thống nhất chủ trương thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung (CHP) theo hợp đồng Ủy quyền cho Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) thực hiện việc chuyển nhượng vốn đầu tư tại CHP;

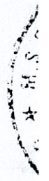
Căn cứ Nghị quyết số 228/NQ-HĐTV ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc thông qua lộ trình thoái vốn tại các Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty Điện lực miền Nam giai đoạn 2021-2022;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-HĐTV ngày 02/8/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) về việc thông qua Hợp đồng ủy quyền thực hiện các thủ tục thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung và Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 là Bên ủy quyền và Tổng công ty Điện lực miền Nam là Bên nhận ủy quyền.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯƠNG VÕ THỊ SÁU

Ngày.....
(Handwritten signature in blue ink)
(Handwritten signature in red ink: Trần Thị Mỹ Hương)



Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày .//. tháng 8 năm 2022, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (gọi tắt là Bên A):

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3

- Địa chỉ: 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0301475102 Đăng ký lần đầu ngày 17/11/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29/06/2022 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Điện thoại: 028-22210231; Fax: 028-39307938

- Số tài khoản VND: 31010000012439 tại NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Mã số thuế: 0301475102

- Đại diện: Ông/Bà **NGUYỄN NHƯ HOÀNG TUẤN** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN (gọi tắt là Bên B):

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM TNHH

- Địa chỉ: 72 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, Quận 1 – TP.HCM

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300942001 cấp ngày 07/04/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 14/10/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. (Được chuyển đổi từ Công ty Điện lực 2 số ĐKKD 4106000123 cấp ngày 11/01/2006).

- Điện thoại: (028) 3822 1605; Fax: (028) 3822 1751

- Mã số thuế: 0300942001

- Tài khoản: 112000077064 tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.

- Đại diện: Ông/Bà **NGUYỄN PHƯỚC ĐỨC** - Chức vụ: Thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc.

Sau khi bàn bạc và thỏa thuận, hai bên cùng đồng ý lập **Hợp đồng ủy quyền** thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung (sau đây gọi tắt là "**Hợp đồng**") với nội dung như sau:



Điều 1. Các định nghĩa

Bên A	: Bên ủy quyền (PECC3);
Bên B	: Bên nhận ủy quyền (EVNSPC);
Hợp đồng	: Hợp đồng ủy quyền ;
EVN	: TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM;
CHP	: Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung;
Tư vấn/Tổ chức tư vấn	: Tổ chức tư vấn độc lập;

Điều 2. Phạm vi ủy quyền

Bên A ủy quyền cho Bên B và Bên B đồng ý thay mặt, đại diện Bên A thực hiện các thủ tục liên quan để thoái vốn **53.379 cổ phần (Bằng chữ: Năm mươi ba ngàn ba trăm bảy mươi chín cổ phần)** do Bên A sở hữu tại CHP trong cùng một đợt thoái vốn với Bên B, theo đúng quy định của Luật Chứng khoán; Luật Doanh nghiệp; quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước và các quy định hiện hành khác.

Các thủ tục Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện thoái vốn tại CHP bao gồm:

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn để thực hiện: xác định giá trị thực tế cổ phần CHP và tổ chức bán đấu giá công khai phần vốn của các bên tại CHP;
- Ký hợp đồng với Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội để thực hiện tổ chức đấu giá bán cổ phần CHP;
- Thực hiện đăng ký các thủ tục pháp lý về tổ chức bán đấu giá cổ phần CHP với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức bán đấu giá cổ phần CHP.
- Đại diện Bên A làm việc với CHP với tư cách là cổ đông của Công ty và đại diện phần vốn góp của Bên A tại CHP để trao đổi thông tin, yêu cầu cung cấp các thông tin tài liệu cần thiết phục vụ cho việc bán đấu giá phần vốn của Bên A;
- Quyết định Lộ trình thời gian bán đấu giá;
- Tổng hợp, hoàn thiện bộ hồ sơ để đấu giá cổ phần CHP;
- Tổ chức bán đấu giá cổ phần CHP đúng quy định pháp luật hiện hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến thủ tục đấu giá bán cổ phần CHP.

Điều 3. Thời hạn ủy quyền

Thời hạn ủy quyền được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Bên B hoàn tất các công việc được ủy quyền nêu trong Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

4.1. Nghĩa vụ của Bên A:

- a. Cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cần thiết có liên quan cho Bên B và tổ chức tư vấn để Bên B thực hiện công việc được ủy quyền.
- b. Chịu trách nhiệm về phạm vi ủy quyền quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- c. Ban hành các quyết định liên quan đến thoái vốn của Bên A tại CHP theo quy định.
- d. Chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.
- e. Thanh toán chi phí thoái vốn mà Bên B đã chi hộ để thực hiện công việc được ủy quyền theo tỷ lệ cổ phần sở hữu của Bên A trong tổng số lượng cổ phần bán đấu giá của các bên trong vòng 15 ngày kể từ khi bên B đề nghị thanh toán và cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ, tài liệu hợp lệ. Trong trường hợp kết quả khối lượng bán đấu giá thực tế ít hơn tổng số lượng cổ phần bán đấu giá của các bên thì số lượng cổ phần thực tế bán được của từng bên sẽ được phân chia theo tỷ lệ sau:

Số cổ phần thực tế bán được của từng bên	=	Tổng số cổ phần bán được	x	Số cổ phần từng bên đăng ký bán
				Tổng số cổ phần các bên đăng ký bán

Số lượng cổ phần thực tế bán được của từng bên sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ còn lại sau khi phân bổ sẽ được phân chia theo thỏa thuận và quyết định của cấp có thẩm quyền.

- f. Thực hiện các thủ tục chuyển nhượng cho nhà đầu tư trúng đấu giá đối với số lượng cổ phần do Bên A sở hữu.

4.2. Quyền hạn của Bên A:

- a. Yêu cầu Bên B thông báo tiến độ, kết quả công việc được ủy quyền thường xuyên và/hoặc khi phát sinh các công việc liên quan.
- b. Yêu cầu Bên B cung cấp phương án thoái vốn; chứng thư thẩm định giá; phương án giá khởi điểm và bán đấu giá cổ phần của CHP tại Sở giao dịch chứng khoán cho Bên A cùng phối hợp thông qua trước khi triển khai thực hiện.

c. Tạm hoãn, thỏa thuận lại việc thực hiện hợp đồng trong trường hợp việc đấu giá có kết quả thấp hơn giá khởi điểm đã được các đơn vị thống nhất và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d. Nhận được giá trị thoái vốn tương ứng với số cổ phần bán được thực tế trong vòng 5 ngày sau khi Bên A hoàn tất thanh toán cho Bên B các khoản chi phí thoái vốn quy định tại điểm e khoản 4.1 Điều 4.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

5.1. Nghĩa vụ của Bên B:

a. Thực hiện công việc theo ủy quyền theo đúng các quy định pháp luật liên quan và thông báo cho Bên A về tiến độ, những khó khăn kịp thời, kết quả của công việc được ủy quyền cho Bên A thường xuyên hoặc khi Bên A có yêu cầu.

b. Gửi và thống nhất với Bên A phương án thoái vốn; chứng thư thẩm định giá; phương án giá khởi điểm và bán đấu giá cổ phần của CHP.

c. Bên B có trách nhiệm đảm bảo quyền lợi của Bên A đúng quy định pháp luật, thực hiện bán đấu giá với giá trị thu về sau kết quả đấu giá thành công không được thấp hơn giá khởi điểm đã được các Bên thống nhất.

d. Tuân thủ quy định tại Hợp đồng này, quy định của pháp luật và các tổ chức khác có liên quan khi thực hiện nội dung được ủy quyền.

e. Cung cấp đầy đủ và kịp thời các hóa đơn chứng từ, tài liệu hợp lệ đối với các khoản chi phí liên quan đến thoái vốn mà Bên B đã chi hộ để thực hiện công việc được ủy quyền theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này.

f. Giá bán cổ phần CHP thanh toán cho Bên A được xác định là giá bán bình quân của toàn bộ số lượng cổ phần CHP thực hiện chuyển nhượng thành công (bao gồm cổ phần của Bên A, Bên B và các đơn vị ủy quyền khác cho Bên B thực hiện).

5.2. Quyền hạn của Bên B:

a. Bên B được thực hiện các nội dung được Bên A ủy quyền theo Hợp đồng này.

b. Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền.

c. Yêu cầu Bên A thanh toán chi phí thoái vốn của Bên A mà Bên B đã chi hộ để thực hiện công việc được ủy quyền tại Điều 2 của Hợp đồng này.

Điều 6. Thông báo, công bố thông tin và bảo mật

6.1. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vấn đề khác hoặc nguyên nhân khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc thì một trong hai Bên có thể thông báo và thỏa thuận với Bên còn lại về việc điều chỉnh thời hạn thực hiện Hợp đồng, cũng như các vấn đề liên quan khác.

6.2. Bất cứ thông báo nào của một Bên gửi cho Bên kia liên quan đến Hợp đồng này phải được thể hiện bằng văn bản và gửi theo địa chỉ ghi trên Hợp đồng.

6.3. Thông báo của một Bên sẽ được coi là có hiệu lực sau 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên kia nhận được thông báo (ngày làm việc được tính theo dương lịch, không bao gồm thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam), trừ trường hợp quy định tại khoản 7.1 Điều 7 của Hợp đồng về thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng.

6.4. Hai Bên có trách nhiệm bảo mật thông tin theo đúng quy định pháp luật.

Điều 7. Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng ủy quyền

7.1. Bên A và/hoặc Bên B có thể chấm dứt thực hiện Hợp đồng bất cứ lúc nào trước khi Bên B chính thức nhận quyết định đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi tổ chức đấu giá cổ phần CHP, nhưng phải thông báo trước cho Bên kia bằng văn bản ít nhất 15 ngày trước ngày chấm dứt.

7.2. Trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng thì Bên A phải có nghĩa vụ hoàn trả lại toàn bộ chi phí hợp lý đã phát sinh mà Bên B đã chi hộ đến thời điểm chấm dứt để thực hiện công việc được ủy quyền.

7.3. Trong trường hợp Bên A phải thông báo về việc ủy quyền này với tổ chức tư vấn đấu giá, Sở Giao dịch chứng khoán và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền liên quan thì Bên A cũng sẽ phải thông báo bằng văn bản cho các đơn vị này biết về việc Bên A chấm dứt thực hiện Hợp đồng; nếu Bên A không thông báo chính thức bằng văn bản cho các Bên thì Hợp đồng với Tổ chức tư vấn bán đấu giá và Sở Giao dịch chứng khoán vẫn còn hiệu lực thi hành (trừ trường hợp Tổ chức tư vấn bán đấu giá và Sở Giao dịch chứng khoán biết hoặc phải biết về việc Hợp đồng ủy quyền đã bị chấm dứt).

Điều 8. Chấm dứt Hợp đồng ủy quyền và tự động thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng uỷ quyền chấm dứt và tự động thanh lý trong các trường hợp sau đây:

8.1. Hợp đồng uỷ quyền hết hạn;

8.2. Khi các Bên hoàn tất mọi nghĩa vụ và trách nhiệm theo thỏa thuận của Hợp đồng;

8.3. Bên A hoặc Bên B đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng theo quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.

8.4. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Cam đoan của các Bên

Bên A và bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

9.1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc bất kỳ dưới hình thức nào.

9.2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các điều khoản thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

9.3. Các Bên cam kết tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của bên còn lại ở mức cao nhất.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn trở ngại nào, các Bên phải thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết, khắc phục giảm thiểu rủi ro tới mức tối đa và phải lập biên bản về vấn đề này.

Mọi tranh chấp phát sinh, nếu có, liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trường hợp các Bên không giải quyết được bằng hòa giải thì mỗi bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

Điều 11. Điều khoản thi hành

11.1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và tính pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

11.2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký;

11.3. Việc sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng, việc tạm dừng thực hiện Hợp đồng này (nếu có) phải được hai Bên đồng ý và lập thành văn bản có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên. Văn bản sửa đổi, bổ sung, tạm dừng thực hiện Hợp đồng là phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

P. 2
CÔ
CỔ
ỨNG
QU
ON

Hợp đồng này được lập thành 06 (sáu) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 (ba) bản làm cơ sở để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3**



Nguyễn Như Hoàng Tuấn

**ĐẠI DIỆN BÊN B
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM TNHH**



Nguyễn Phước Đức